

Bài 2: ẤN ĐỘ



CÂU HỎI CÙNG CỘ

Câu 1: Đến giữa TK XIX, Ấn Độ bị biến thành thuộc địa của đế quốc nào?

- A. Nga. B. Anh. C. Nhật. D. Mĩ.

Câu 2: Cuối năm 1885, chính đảng đầu tiên của giai cấp tư sản Ấn Độ được thành lập với tên gọi là

- A. Đảng Quốc dân đại hội (Đảng Quốc đại) B. Đảng Dân chủ
C. Quốc dân đảng D. Đảng Cộng hòa

Câu 3: Đảng Quốc đại ra đời cuối năm 1885 ở Ấn Độ, là chính đảng của

- A. tư sản trí thức Ấn Độ. B. tầng lớp đại tư sản Ấn Độ.
C. giai cấp tư sản Ấn Độ. D. giai cấp công nhân Ấn Độ.

Câu 4: Phương pháp đấu tranh chủ yếu của Đảng Quốc đại trong những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là

- A. Tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng bạo lực cách mạng
B. Ôn hòa, đòi chính phủ thực dân tiến hành cải cách
C. Bạo động, lật đổ chính quyền thực dân Anh ở Ấn Độ
D. Hợp tác với chính phủ thực dân để đàn áp quần chúng

Câu 5: Trong đấu tranh, Đảng Quốc đại đã đưa ra yêu cầu gì đối với chính phủ thực dân Anh?

- A. Được tham gia bộ máy chính quyền, tự do phát triển kĩ nghệ, thực hiện một số cải cách giáo dục, xã hội.
B. Được điều hành các hội đồng trị sự, tham gia phát triển công nghệ, tiến hành một số cải cách giáo dục, xã hội
C. Được nắm chính quyền, phát triển kĩ nghệ, thực hiện một số cải cách giáo dục, xã hội.
D. Được tham gia các hội đồng trị sự, được giúp đỡ để phát triển kĩ nghệ, thực hiện một số cải cách giáo dục, xã hội.

Câu 6: Sau một thời gian hoạt động, Đảng quốc đại có sự phân hóa thành các nhóm phái nào?

- A. Phái ôn hòa và phái bạo lực B. Phái ôn hòa và phái dân chủ
C. Phái ôn hòa và phái cực đoan D. Phái dân chủ và phái cấp tiến

Câu 7: Đảng Quốc đại bị chia rẽ thành hai phái vì

- A. Thái độ thỏa hiệp của các đảng viên và chính sách hai mặt của chính quyền thực dân Anh
B. Thái độ thỏa hiệp của các đảng viên và chính sách mua chuộc của chính quyền thực dân Anh

C. Thái độ thỏa hiệp của một số lãnh đạo Đảng và chính sách hai mặt của chính quyền thực dân Anh

D. Thái độ thỏa hiệp của một số lãnh đạo Đảng và chính sách mua chuộc của chính quyền thực dân Anh

Câu 8: Sự kiện nào dẫn tới bùng nổ cao trào cách mạng 1905 - 1908 ở Ấn Độ?

A. Phái "cực đoan" trong Đảng Quốc đại tuyên bố thành lập.

B. Anh ban hành đạo luật chia đôi xứ Bengan.

C. Ngày Ti lắc bị thực dân Anh bắt giam.

D. Ngày Ti - lắc bị khai trừ khỏi Đảng Quốc đại.

Câu 9: Tháng 7 - 1905, chính quyền thực dân Anh đã ban hành đạo luật nào đối với Ấn Độ?

A. Chia đôi xứ Bengan

B. Về chế độ thuế khóa

C. Thống nhất xứ Bengan

D. Giáo dục

Câu 10: Chính sách nào sau đây không phải là chính sách cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ?

A. Dùng tay sai người bản xứ lập chính quyền thống trị nhân dân.

B. Mua chuộc tầng lớp có thế lực trong giai cấp phong kiến bản xứ.

C. Chia để trị.

D. Khơi sâu mâu thuẫn chủng tộc, tôn giáo và đẳng cấp trong xã hội.

Câu 11: Âm mưu của thực dân Anh trong việc thực hiện chính sách "chia để trị" là

A. Khoét sâu thêm mâu thuẫn về chủng tộc và tôn giáo ở Ấn Độ.

B. Nhằm quyền trực tiếp cai trị đến tận đơn vị cơ sở.

C. Xóa bỏ nền văn hoá truyền thống của Ấn Độ.

D. Vơ vét tài nguyên thiên nhiên của Ấn Độ.

Câu 12: Nội dung nào không phải là ý nghĩa của cao trào cách mạng 1905-1908 ở Ấn Độ?

A. Mang đậm ý thức dân tộc sâu sắc.

B. Thúc tỉnh nhân dân Ấn Độ để hoà chung vào trào lưu dân tộc, dân chủ ở Châu Á.

C. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Ấn Độ.

D. Thể hiện tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân Ấn Độ.

Câu 13: Thực dân Anh thi hành chính sách nhượng bộ tầng lớp có thế lực trong giai cấp phong kiến Ấn Độ nhằm

A. Xoa dịu tinh thần đấu tranh của họ.

B. Cấu kết với họ để đàn áp nhân dân Ấn Độ.

C. Làm chỗ dựa vững chắc cho nền thống trị của mình.

D. Cai trị Ấn Độ thông qua đội ngũ tay sai bản xứ

---HẾT---